



City of
Garden Grove
Water Services Division



Một trong những châu báu
ăn của Garden Grove

2013

Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước

Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước Năm 2012 của Quý Vị

Từ năm 1990, các ngành phục vụ nước của tiểu bang California từng cung cấp Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước hàng năm cho các khách hàng của họ. Bản báo cáo trong năm nay được bao gồm sự thử nghiệm và dự báo chất lượng nước của năm 2012. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Thành Phố Garden Grove rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước, và như trong những năm qua khi nước được đưa đến nhà quý vị đều phải đủ tiêu chuẩn đòi hỏi do các cơ quan quy định của tiểu bang và liên bang.

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng (CDPH) là những cơ quan chịu trách nhiệm về thiết lập và giám sát việc thi hành những tiêu chuẩn chất lượng nước uống.

Trong vài trường hợp, Thành Phố vượt xa hơn nữa với những gì đã quy định bằng cách thử nghiệm các hoá chất không được kiểm soát có thể đã được biết đến nguy cơ sức khỏe nhưng không có tiêu chuẩn nước uống. Ví dụ, Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD), quản lý vịnh nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC), thì cung cấp tầng nước mặt đã điều trị đến Thành Phố thử nghiệm cho hóa chất không được kiểm soát trong nước được cung cấp cho chúng ta. Giám sát hóa chất không được kiểm soát giúp Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường (USEPA)



Gần như tất cả nước quý vị cần trong dịch vụ khu vực của chúng tôi do nhập khẩu. Đến từng hàng trăm dặm, ngang sa mạc và trên các núi, được đưa qua từ những kỳ công kỹ thuật – Cổng Dẫn Nước Sông Colorado và Dự Án

Nước Nhà Nước. Thể hiện ở đây, nước được đưa từ miền Bắc California thông qua hệ thống Cổng Dẫn Nước Nhà Nước, sau đó được đưa lên trên các ngọn núi ở tốc độ hàng triệu galông mỗi phút trên đường đến miền nam California.

và Bộ Y Tế Công Cộng (CDPH) xác định nơi một số hóa chất xuất hiện và có các tiêu chuẩn mới cần phải được thiết lập cho những hoá chất để bảo vệ sức khỏe cho công cộng.

Thông qua những chương trình thử nghiệm nước uống được thực hiện bởi Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD) cho nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) cho tầng nước

mặt đã điều trị và Bộ Phận Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove cho hệ phân phối nước, nước uống của quý vị được liên tục theo dõi từ nguồn đến vòi nước được quy định và không được kiểm soát.

Nhà Nước cho phép chúng tôi giám sát đối với một số chất gây ô nhiễm ít hơn một lần mỗi năm vì nồng độ của những chất gây ô nhiễm không thay đổi thường xuyên. Một số dữ liệu của chúng tôi, có hơn một năm mặc dù điển hình.



Nước được nhập khẩu từ Sông Colorado đi hơn 240 dặm để đến Quận Cam. Nước được nâng cao hơn 1,600 feet bởi một loạt năm nhà máy bơm trên đường đi.

Thể hiện ở đây, Trạm bơm Gene gần Sông Colorado tăng lượng nước hơn 300 feet. Từ đó, luồng nước chảy qua một loạt các kênh mương, đường ống, và đường hầm, qua Sa Mạc Mojave và dưới dãy Núi San Jacinto, để được đáp ứng nhu cầu của người dân tại Miền Nam California.



Các Nguồn Cung Cấp Nước của Quý Vị

Nước uống của quý vị được pha trộn phần lớn là từ nước ngầm từ 12 giếng nước của vịnh nước ngầm của Quận Cam và tầng nước mặt được nhập khẩu bởi Khu Nước Metropolitan, miền Nam California. Những nguồn nước được nhập khẩu do Metropolitan được pha trộn với nước của Tiểu Bang, dự án nước từ miền Bắc, California và từ Công Dẫn Nước dòng sông Colorado (Colorado River Aqueduct). Nước ngầm của quý vị là từ nguồn nước thiên nhiên dưới mặt đất được Khu Nước Quận Cam quản lý, kéo dài từ Đập Prado (Prado Dam) và ngang qua một phần vùng tây bắc của Quận Cam, trừ vùng địa phương Brea và La Habra, và kéo dài xa đến vùng miền nam như El Toro 'Y'.

Năm trước, như những năm đã qua, nước vòi của quý vị đã đủ tiêu chuẩn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và nước theo tiêu chuẩn y tế Tiểu Bang. Thành Phố Garden Grove rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước và một lần nữa, chúng tôi hãnh diện báo cáo

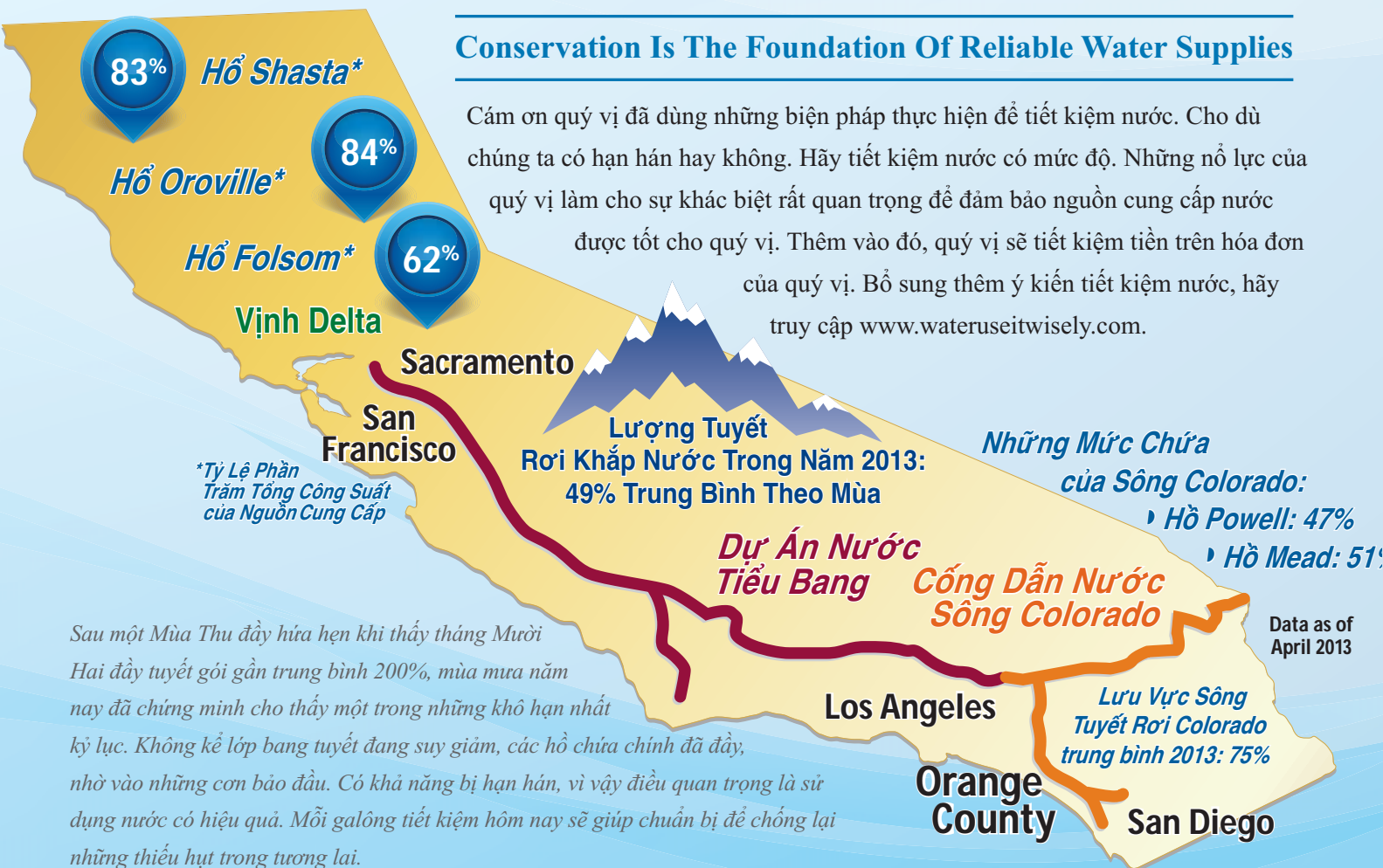


Giếng Mới 31 tại Hồ Chứa Lampson

rằng hệ thống của chúng tôi chưa bao giờ vi phạm đến sự ô nhiễm trên cấp bậc cực độ hay bất cứ tiêu chuẩn về chất lượng của các loại nước khác. Tập quảng cáo này là hình ảnh về chất lượng nước của năm vừa qua. Bao gồm tất cả những chi tiết những nguồn nước đến từ đâu, chứa đựng những gì, và so sánh thế nào với các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang và Liên Bang

Conservation Is The Foundation Of Reliable Water Supplies

Cám ơn quý vị đã dùng những biện pháp thực hiện để tiết kiệm nước. Cho dù chúng ta có hạn hán hay không. Hãy tiết kiệm nước có mức độ. Những nỗ lực của quý vị làm cho sự khác biệt rất quan trọng để đảm bảo nguồn cung cấp nước được tốt cho quý vị. Thêm vào đó, quý vị sẽ tiết kiệm tiền trên hóa đơn của quý vị. Bổ sung thêm ý kiến tiết kiệm nước, hãy truy cập www.wateruseitwisely.com.



Sau một Mùa Thu đầy hứa hẹn khi thấy tháng Mười Hai đầy tuyết gói gần trung bình 200%, mùa mưa năm nay đã chứng minh cho thấy một trong những khô hạn nhất kỷ lục. Không kể lớp băng tuyết đang suy giảm, các hồ chứa chính đã đầy, nhờ vào những cơn bão đầu. Có khả năng bị hạn hán, vì vậy điều quan trọng là sử dụng nước có hiệu quả. Mỗi galông tiết kiệm hôm nay sẽ giúp chuẩn bị để chống lại những thiếu hụt trong tương lai.

Thông Tin Quý Vị Nên Biết Về Chất Lượng Nước Uống Của Quý Vị

Thông Tin Căn Bản Về Những Chất Gây Ô Nhiễm Nước Uống

Các nguồn gốc của nước uống (cả hai nước vòi và nước chai) bao gồm nước sông, hồ, dòng suối, ao, hồ chứa, suối và giếng. Như nước chảy ngoài mặt của đất liền hay qua từng lớp của mặt đất, hòa tan tự nhiên trở thành khoáng chất và, trong vài trường hợp, chất phóng xạ có thể nhặt được những chất do kết quả từ sự có mặt của động vật và hoạt động con người.

Những chất gây ô nhiễm có thể hiện diện trong nước nguồn gồm:

- ▶ Những ô nhiễm vi khuẩn, như các vi rút, vi khuẩn, có thể từ các nhà máy nghiên cứu chất thải, hệ thống chất gây thối, quá trình hoạt động nông nghiệp thú nuôi và động vật hoang dã.
- ▶ Những vật vô cơ gây ô nhiễm, như muối và kim loại, có thể do việc tự nhiên xuất hiện hay kết quả từ cơn bão trở lại ở đô thị, công nghiệp hay những sự bốc dỡ nước cống trong nội địa, dầu hoặc sự sản xuất hơi đốt, khai mỏ và nghề nông trại.
- ▶ Những chất gây ô nhiễm phóng xạ, có thể xảy ra cách tự nhiên hoặc do kết quả của dầu và sự sản xuất hơi đốt hoặc những hoạt động khai mỏ.
- ▶ Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ, có thể đến từ nhiều nguồn gốc khác nhau như nông nghiệp, nước bảo trở lại của thành thị và sự sử dụng của khu dân cư.
- ▶ Sự gây ô nhiễm do hóa học hữu cơ, bao gồm chất tổng hợp và những hóa chất hữu cơ dễ bay hơi, đó là sản phẩm của quá trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ,



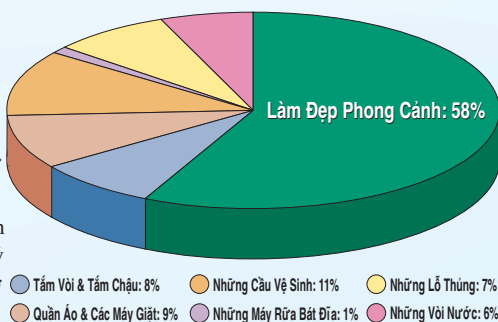
cũng có thể đến từ những trạm xăng, nước bảo trở lại của thành thị, ứng dụng nông nghiệp và hệ thống nhiễm khuẩn.

Để bảo đảm sự an toàn khi uống nước vòi, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) chỉ định điều chỉnh quy luật giới hạn gây ô nhiễm trong nước do hệ thống nước công cộng, Những quy định do Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH). Cũng thiết lập những giới hạn về các chất gây ô nhiễm trong nước chai phải cung cấp sự bảo vệ như nhau về vệ sinh cho công cộng. Nước uống, bao gồm nước được vào chai, có khả năng chứa đựng số lượng nhỏ chất gây ô nhiễm, sự hiện diện của các chất gây ô nhiễm không cần thiết mang lại sự nguy hiểm cho sức khỏe. Thêm thông tin về sự gây ô nhiễm và tiềm năng các hiệu ứng sức khỏe có thể được biết thêm bằng cách gọi điện thoại cho Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) ở số (800)426-4791.

Khu Dân Cư Quận Cam Sử Dụng Nước Như Thế Nào

Tươi những bãi cỏ và những vườn ngoài trời tốn khoảng 60% nước được sử dụng. Nhưng cắt giảm tưới nước ngoài trời xuống khoảng 1 hoặc 2 ngày một tuần, quý vị sẽ giảm đi toàn bộ mức sử dụng nước một cách đáng kể.

Vào mạng www.bewaterwise.com để biết thêm những mẹo nhỏ và ý kiến để sử dụng cho nhà và cơ sở của quý vị.



Người Suy Giảm Miễn Dịch

Một số người dễ bị tổn thương do chất ô nhiễm trong nước uống hơn toàn thể dân chúng.

Người suy giảm miễn dịch, là những người bệnh ung thư đang chữa trị hóa học, những người ghép các bộ phận trong cơ thể, người bệnh HIV/AIDS hoặc rối loạn hệ miễn dịch, Một số người cao tuổi và trẻ sơ sinh đặc biệt có nguy cơ nhiễm khuẩn. Những người này nên nhờ đến sự cố vấn với người chăm sóc sức khỏe của họ về nước uống.

Florua Trong Nước Uống

Florua đã được thêm vào những cung cấp nước uống tại Hoa Kỳ từ năm 1945 trong 50 các thành phố lớn nhất Hoa Kỳ, thêm 43 florua nước uống của họ. Trong năm 2007, Khu Nước Quận Metropolitan ở Nam California đã tham gia một phần lớn với nhà cung cấp nước công cộng của quốc gia để bổ sung florua vào nước uống phòng ngừa sâu răng. Phù hợp với đề nghị của Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) cũng như Trung Tâm Kiểm Soát và Ngăn Ngừa Bệnh của Hoa Kỳ, Metropolitan đã điều chỉnh mức florua tự nhiên cho nước được nhập khẩu từ sông Colorado và các dự án nước vào phạm vi tối ưu cho sức khỏe của răng từ 0.7 đến 1.3 phần triệu. Nước địa phương chúng ta không phải do bổ sung với florua. Florua trong nước uống được giới hạn theo quy định của tiểu bang California với liều dùng mức tối đa 2 phần triệu.



Vi Trùng Sống Ẩn

Vi Trùng Sống Ẩn là một sinh vật rất nhỏ, khi ăn vào bụng, có thể gây ra tiêu chảy, sốt và các triệu chứng đường ruột khác. Sinh vật có nguồn gốc từ động vật và/hoặc các chất thải của con người và có thể ở trong tầng nước mặt. Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) kiểm tra nguồn nước và nước mặt được điều trị cho Vi Trùng Sống Ẩn trong năm 2012, nhưng không phát hiện ra nó. Nếu đã từng phát hiện, Vi Trùng Sống Ẩn được loại bỏ bởi một sự kết hợp điều trị hiệu quả bao gồm sự đông cặn, lọc và khử trùng. Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ và Trung Tâm Kiểm Soát Bệnh Dịch Liên bang, nguyên tắc là chủ tâm thích hợp để làm giảm đi nguy cơ về sự truyền nhiễm bởi Vi Trùng Sống Ẩn và những chất gây ô nhiễm vi trùng khác, được có sẵn đường dây gọi nóng cho nước uống an toàn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) ở số (800) 426-4791 từ 10 giờ sáng và 4 giờ chiều (giờ Miền Đông). (7 giờ sáng tới 1 giờ chiều, giờ California).



Ann Zanzi được thể hiện ở đây với Vị Trí Hạng Nhất thắng trong cuộc thi nghệ thuật Tác Phẩm Nghệ Thuật Chất Lượng Nước năm nay, trong đó giới thiệu một số người cao niên có tài năng nghệ thuật của Thành Phố. Cô bắt đầu vẽ từ khi còn rất trẻ, và đã theo đuổi niềm đam mê của mình từ đó. Ann bắt đầu đến với trung tâm cao niên H. Louis Lake cách đây 5 năm. Sinh ra tại Brooklyn, New York, Ann di chuyển đến Garden Grove năm 1970. Cô làm việc tổng đài điện thoại ở New York, nhưng đã trở thành cô hầu bàn tại Kaplan's Jewish Deli ở South Coast Plaza. Ann có bốn người con-ba gái và một trai-và chín cháu và hai cháu cố.

Các Sự Việc Quan Trọng về Chất Lượng Nước EPA Nào Quý Vị Nên Biết

Về Chất Chì trong Nước Vòi

Nếu có, những mức độ được tăng lên của chất chì có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho sức khỏe, đặc biệt là cho phụ nữ mang thai và trẻ con. Chất Chì trong nước chủ yếu đến từ các nguyên liệu và những thành phần liên quan đến các đường dây dịch vụ và hệ thống ống nước tại tư gia. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Garden Grove có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát nhiều loại vật liệu được sử dụng trong các thành phần hệ thống ống nước. Khi nước của quý vị được để yên liên tục trong vài giờ, quý vị có thể giảm đi tiềm năng của chất chì bằng cách xả vòi nước của quý vị trong 30 giây đến 2 phút trước khi sử dụng nước để uống hoặc nấu ăn. Nếu bạn quan tâm đến chất chì trong nước, bạn có thể yêu cầu thử nghiệm nước.

Thông tin về chất chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm, và những biện pháp quý vị có thể làm để giảm tối thiểu sự ảnh hưởng có sẵn từ đường Dây Nóng An Toàn cho Nước Uống tại: www.epa.gov/safewater/lead.

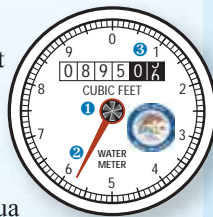
Cách Đọc Đồng Hồ Nước của Quý Vị

Đồng hồ nước của quý vị thường nằm giữa vỉa hè và lề đường dưới một nắp xi măng. Tháo cái bọc ngoài bằng cách cho cái tua-vít trong lỗ trên nắp và sau đó cẩn thận nhấc cái bọc ngoài lên. Đồng hồ đọc thẳng qua, như đồng hồ đo lường trên xe quý vị. Chỉ đọc những con số đen (0895).

Nếu quý vị đang cố gắng để xác định xem quý vị có một lỗ rỉ, hãy tắt tất cả các nước trong nhà của quý vị, cả trong nhà và vòi nước bên ngoài, và sau đó kiểm tra đồng hồ cho bất cứ các chỉ số lưu lượng thấp.

Nếu có chuyển động, biểu lộ cho biết một sự rò rỉ giữa đồng hồ và hệ thống đường ống dẫn nước của quý vị.

- Chỉ Số Lưu Lượng Thấp** ~ Chỉ Số Lưu Lượng Thấp sẽ quay nếu có nước chảy qua đồng hồ.
- Kim Giây** ~ Mỗi sự xoay vòng của kim giây cho thấy một bước khối của nước (7.48 galông) đã thông qua đồng hồ. Các dấu hiệu ở rìa ngoài đĩa số biểu hiện một phần mười và một phần trăm của một bước khối.
- Đồng Hồ Ghi** ~ Đồng hồ ghi giống như đồng hồ đo đường trên xe quý vị. Những con số liên tục chạy qua tổng số nước thông qua đồng hồ. Bản ghi ở đây được biểu hiện 89,505 bước khối chạy qua đồng hồ.



Tư Vấn Nitro

Đôi khi, Nitro trong vòi nước của bạn có thể vượt quá một nửa MCL, nhưng không bao giờ lớn hơn MCL của 45 milligrams cho mỗi lít (mg/L). Nitrate trong nước uống của quý vị trong năm 2012 dao động từ không phát hiện đến 39 mg/L. Tư vấn sau đây được ban hành bởi vì vào năm 2012, chúng tôi đã giữ lại những đo lường nitro trong việc cung cấp nước uống quá một nửa nitro MCL. Nitro trong nước uống ở mức trên 45 mg/L là một nguy cơ sức khỏe cho trẻ em dưới sáu tháng tuổi. Mức Nitro trong nước uống có thể gây trở ngại đến công suất máu của các trẻ sơ sinh để mang dưỡng khí, dẫn đến một căn bệnh nghiêm trọng; triệu chứng bao gồm hơi thở ngắn và da xanh. Nitro trên 45mg/L cũng ảnh hưởng khả năng máu đến mang dưỡng khí trong những cá nhân khác, như đàn bà mang thai hoặc những người thiếu chất Enzim. Nếu quý vị đang chăm sóc trẻ sơ sinh, hay đang mang thai, quý vị nên tư vấn người chăm sóc sức khỏe của quý vị.

Thông Tin Cho Quý Vị...

Sự khử Trùng: Nước được cung cấp do Thành phố Garden Grove có chứa đựng chất hóa học chlorine dùng để khử trùng và chất hóa học chloramines dùng bởi Khu Nước Quận Metropolitan, cũng với mục đích để khử trùng. Các khách hàng đang lọc máu thận, nên tham khảo với bác sĩ của họ.

Cá và các Động Vật: Nếu quý vị có cá hay các động vật, nên loại bỏ bất cứ chất hóa học chloramines và chlorine trước khi thay nước, nhớ, khi cho bình nước uống đứng sẽ không xóa bỏ đi chất hóa học chloramines. Nên tham khảo kho bể nuôi cá địa phương về những sản phẩm sẽ được loại bỏ những chất khử trùng.

Bình Đun Nước Nóng: Nhiều mùi hôi có thể phát hiện ra từ bình đun nước nóng của căn nhà, hãy nhớ làm theo sự hướng dẫn của nhà sản xuất và đội sạch nước trong bình đun nước nóng thường xuyên. Điều này sẽ làm đội sạch tất cả những chất bùn đã tích lũy, cung cấp nước tốt doanh thu để tối đa hóa chất lượng nước, và giúp giữ cho đơn vị được hoạt động tốt.

Mục Đích Sử Dụng và Các Đơn Vị Lọc: Phải thận trọng trong việc thay đổi hoặc làm sạch bất cứ bộ lọc, hoặc những đơn vị trong nhà của quý vị. Luôn luôn làm theo những hướng dẫn của nhà sản xuất. Nhớ là nước chỉ sạch như bộ lọc cho phép. Không duy trì bộ lọc đúng cách có thể làm chất lượng nước rất xấu.

2012 Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California Tầng Nước Mặt đã Điều Trị

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu Chất Gây Ô Nhiễm
X Quang - Thử Nghiệm năm 2011						
Phóng xạ Alpha (pCi/L)	15	(0)	3	ND – 3	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Phóng xạ Beta (pCi/L)	50	(0)	ND	ND – 4	No	Sự Phân Rã do Nhân Tạo hoặc Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Urani (pCi/l)	20	0.43	2	2	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Vô Cơ – Thử Nghiệm năm 2012						
Nhôm (ppm)	1	0.6	0.15	ND – 0.34	No	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm) sự điều trị có liên quan	Phạm Vi Kiểm Soát 0.7 – 1.3 ppm Mức Tối Ưu 0.8 ppm		0.8	0.7 – 0.8	No	Nước Phụ Gia Cho Sức Khỏe Răng Miệng
Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc* – Thử Nghiệm năm 2012						
Nhôm (ppb)	200*	600	150	ND – 340	No	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	90	87 – 93	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Màu Sắc (những đơn vị màu sắc)	15*	n/a	1	1	No	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xảy Ra Tự Nhiên
Mùi (số mùi ở ngưỡng cửa)	3*	n/a	2	2	No	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xảy Ra Tự Nhiên
Điện Dẫn Xuất ($\mu\text{mho/cm}$)	1,600*	n/a	780	340 – 930	No	Những Chất Hình Thành những Ions Trong Nước
Hóa Học Sunfat (ppm)	500*	n/a	160	160	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tan Chất Lỏng (ppm)	1,000*	n/a	500	490 – 500	No	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Không Quy Định – Thử Nghiệm năm 2012						
Hóa Học Tinh Kiềm, tổng số CaCO_3 (ppm)	Không Quy Định	n/a	98	53 – 120	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppb)	NL = 1,000	n/a	130	130	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	51	49 – 53	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số CaCO_3 (ppm)	Không Quy Định	n/a	210	84 – 270	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	12	4.9 – 16	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	21	21	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	8.1	7.9 – 8.4	n/a	Nồng Độ Ion Hydro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	4	4	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	80	80 – 81	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Hữu Cơ Carbon (ppm)	TT	n/a	2.4	2.0 – 2.7	n/a	Những Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picocuries mỗi lít; $\mu\text{mho/cm}$ = micromhos mỗi centimeter; ND – Không phát hiện (not detected); MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; MCLG = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe cộng đồng của California
NL = Thông Báo Mức Độ; n/a = không áp dụng; TT = kỹ thuật điều trị *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi những tiêu chuẩn phụ thuộc.

Chất Đặc – kết hợp bộ lọc Khu Vực Nước Metropolitan Nhà Máy Lọc Diemer	Kỹ Thuật Điều Trị	Các Đo Lường Chất Đặc	Vi Phạm TT?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
1) Sự đo lường đơn chất đặc cao nhất	0.3 NTU	0.04	No	Lưu Lượng Đất
2) Tỷ Lệ Phần trăm của những mẫu ít hơn 0.3 NTU	95%	100%	No	Lưu Lượng Đất

Chất đặc là sự đo lường cho sự u ám của nước, dấu hiệu của một vấn đề, một số trong đó có thể bao gồm vi sinh vật có hại. NTU = Những đơn vị chất đặc nephelometric
Chất đặc thấp trong nước được điều trị của Metropolitan là một biểu lộ tốt của cách lọc có hiệu quả. Cách lọc được gọi là "kỹ thuật điều trị."
Kỹ thuật điều trị là một quá trình cần thiết nhằm giảm bớt mức độ gây ô nhiễm trong nước uống, điều đó rất khó khăn và đôi khi không thể trực tiếp đo lường.

Những Tiêu Chuẩn Chất Lượng Nước Là Gì?

Những tiêu chuẩn nước uống được thiết lập bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) đặt những giới hạn những chất mà có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu thụ hay chất lượng thẩm mỹ của nước uống. Biểu đồ trong báo cáo này cho thấy các loại nước có chất lượng đúng các tiêu chuẩn:

- **Mức Tối Đa Chất Ô Nhiễm (MCL):** Mức cao nhất của chất ô nhiễm đã được cho phép vào nước uống. MCL chính được đặt như PHG về mặt kinh tế và có tính các kỹ thuật khả thi.
- **Mức Tây Uế Tối Đa (MRDL):** Mức cao nhất của chất khử trùng được cho phép trong nước uống. Sự chứng minh được thuyết phục rằng việc bổ sung các chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Chủ Yếu Là, MCL** được đặt ra để bảo vệ mùi, vị giác và sự có mặt của nước uống.
- **Tiêu Chuẩn Đầu Tiên Cho Nước Uống:** MCL cho những chất gây ô nhiễm ảnh hưởng đến sức khỏe cùng với sự theo dõi và những yêu cầu thông

báo và làm sạch nước.

• **Mức Thi Hành Điều Lệ (AL):** Sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu quá độ, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những nhu cầu khác mà hệ thống cấp nước phải tuân theo.

Những Chất Gây Ô Nhiễm Được Đo Lường Như Thế Nào?

Nước được thử và xét nghiệm suốt cả năm. Chất gây ô nhiễm được đo lường bằng:

- Một phần triệu (ppm) hoặc milligrams cho mỗi lít (mg/l)
- Một phần tỷ (ppb) hoặc microgram cho mỗi lít ($\mu\text{g/l}$)
- Một phần trên một tỷ (ppt) hoặc nanograms cho mỗi lít (ng/l)

Mục Tiêu Của Chất Lượng Nước Là Gì?

Ngoài những tiêu chuẩn bắt buộc về chất lượng nước, Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và Bộ Y Tế Công Cộng của California (CDPH) đã tự nguyện đặt mục tiêu chất lượng nước với một số chất gây ô nhiễm. Mục đích chất lượng

nước thường được đặt ở cấp độ thấp như thế nên không thành công khi thi hành và không thể đo lường trực tiếp. Tuy vậy, những mục đích này là cung cấp những bằng chỉ dẫn và phương hướng hữu ích cho những thực hành của ban quản lý nước. Biểu đồ trong báo cáo này bao gồm ba loại mục tiêu cho chất lượng nước.

- **Mục Tiêu Về Mức Gây Ô Nhiễm Cực Độ (MCLG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe.
- **Mục Tiêu Mức Tây Uế Cực Độ (MRDLG):** Mức độ chất khử trùng dưới đây được biết không có nguy hiểm đến sức khỏe. MRDLGs không phản ánh lợi ích của việc sử dụng các chất khử trùng để hạn chế những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe. Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG) được đặt ra bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của California.

Chất Lượng Hóa Học Nước Ngầm Của Thành Phố Garden Grove Năm 2012

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Ngày Lấy Mẫu Gần Nhất	Nguồn Tiêu Biểu Chất Gây Ô Nhiễm
X Quang							
Hóa Học Urani (pCi/L)	20	0.43	9.3	4.6 – 15	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Hữu Cơ							
Thạch Tín (ppb)	10	0.004	<2	ND – 3.9	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bari (ppm)	1	2	<0.1	ND – 0.15	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm)	2	1	0.44	0.37 – 0.5	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Nitrat (ppm như NO ₃)	45	45	16	ND – 39	No	2012	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Hóa Học Nitrat + Hóa Học Nitrit (ppm như N)	10	10	3.6	ND – 8.9	No	2012	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Hóa Học Selen (ppb)	50	30	<5	ND – 6.5	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc*							
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	73	27 – 120	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Mangan (ppb)	50*	n/a	<20	ND – 20	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Điện Dẫn Xuất (µmho/cm)	1,600*	n/a	820	520 – 1,100	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Sulfat (ppm)	500*	n/a	120	52 – 180	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tầng Chất Rắn (ppm)	1,000*	n/a	510	310 – 740	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (ntu)	5*	n/a	0.21	ND – 0.7	No	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Yêu Cầu Kiểm Tra Những Chất Gây Ô Nhiễm Không Quy Định							
Tổng Số Hóa Học Alkalinity (ppm như CaCO ₃)	Không Quy Định	n/a	180	170 – 220	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Carbonat (ppm như HCO ₃)	Không Quy Định	n/a	220	200 – 270	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppb)	Không Quy Định	n/a	<100	ND – 220	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	98	61 – 130	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Cứng (ppm như CaCO ₃)	Không Quy Định	n/a	320	200 – 440	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Cứng (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	19	12 – 26	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Crôm Hexavalent (ppb)	Không Quy Định	0.02	1.2	ND – 2.2	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	18	11 – 25	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	7.9	7.8 – 8	n/a	2012	Độ Axit, Những Ion Hidro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	3.7	2.5 – 5.1	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	51	36 – 80	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Vanadi (ppb)	Không Quy Định	n/a	<3	ND – 4.2	n/a	2012	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picocuries mỗi lít; NTU = Những đơn vị chất đặc nephelometric; µmho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND = Không phát hiện (not detected); < = trung bình là ít hơn giới hạn xác định cho mục đích báo cáo; MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; MCLG = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe công cộng của California
n/a = không áp dụng; *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).

Hệ Thống Phân Phối Nước có Chất Lượng của Thành Phố Garden Grove Năm 2012

Sự Khử Trùng Những Sản Phẩm	MCL (MRDL/MRDLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
Tổng Số Trihalomethanes (ppb)	80	50	5 – 63	No	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Axit Haloacetic (ppb)	60	15	1.1 – 23	No	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Số Dư Clo (ppm)	(4 / 4)	1.2	0.03 – 2.6	No	Bổ Sung Chất Khử Trùng để Điều Trị

Chất Lượng Thẩm Mỹ

Chất Đục (ntu)	5*	0.09	ND – 0.21	No	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
----------------	----	------	-----------	----	---

Tám địa điểm trong hệ thống phân phối được kiểm tra hàng quý cho tổng trihalomethanes và axit haloacetic; ba mươi ba địa điểm được kiểm tra cho mỗi tháng về màu sắc, mùi và độ đục.

Màu Sắc và mùi không được phát hiện trong hệ thống phân phối trong năm 2011. MRDL = Mức Tắt Uế Tối Đa; MRDLG = Mục Tiêu Tắt Uế Tối Đa;

NTU = Những đơn vị chất đặc Nephelometric; ND = không được phát hiện *Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).

Chất Lượng Vi Khuẩn	MCL	MCLG	Những Mẫu Dương Tính Cao Nhất Hàng Tháng	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
Tổng Số Vi Khuẩn Ruột	5%	0	3%	No	Sự Hiện Diện Tự Nhiên trong Môi Trường

Không quá 5% mẫu số dương tính hàng tháng có thể dương tính của tổng số vi khuẩn dạng trực khuẩn ruột.

Sự xuất hiện liên tiếp 2 lần của tổng số dương tính dạng trực khuẩn ruột, một trong số đó có chứa phân trong dạng trực khuẩn ruột/*E. coli*, tạo thành một sự vi phạm MCL cấp tính.

Những Mức Hoạt Động của Chì và Đồng tại Những Vòi Nước Nơi cư Ngụ

Mức Hoạt Động (AL)	Mục Tiêu Sức khỏe	90 Giá Trị Phân Vị	Vượt quá Địa Điểm AL / Số Lượng Địa Điểm	Vi Phạm AL?	Nguồn Tiêu Biểu của Chất Gây Ô Nhiễm
Chì (ppb)	15	0.2	ND < 5	0 / 50	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà
Đồng (ppm)	1.3	0.3	0.25	0 / 50	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà

ứ 3 năm một lần, 50 căn nhà được thử nghiệm cho chất Chì và Đồng tại vòi nước. Các bộ mẫu được thu thập gần nhất là trong năm 2010

Chì đã được phát hiện trên mức độ được báo cáo trong ba mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Tác Động.

Đồng đã được phát hiện trên mức độ được báo cáo trong 40 mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Tác Động.

Mức tác động quy định là sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu vượt quá, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những yêu cầu khác mà hệ thống nước phải tuân theo.

Những Sự Thảm Định Nước Nguồn



Nhập Khẩu Khu Vực Nước (MWDSC) Thảm Định Nước

Mỗi 5 năm Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) yêu cầu Bộ Y Tế Công Cộng của Nam California (CDPH) để kiểm tra các nguồn ô nhiễm nước uống trong Dự Án Nhà Nước và nguồn nước Sông Colorado.

Trong năm 2012, MWDSC đệ trình cập nhật Khảo Sát Khu Vệ Sinh Đường Phân Nước cho Sông Colorado và Dự Án Nước Nhà Nước, trong đó bao gồm đề xuất cho cách bảo vệ tốt hơn cho các nước nguồn. Cả hai nước nguồn được tiếp xúc với nước mưa chảy tràn, những hoạt động giải trí, thải nước thải, động vật hoang dã, hoá học, và lưu vực sông liên quan đến các yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến chất lượng nước.

Nước từ sông Colorado được coi là dễ bị ô nhiễm do giải trí, thành thị/nước bão, sự đô thị hóa ngày càng tăng trong đường thủy phân và nước thải. Sự cung cấp nước từ Dự Án của Bắc California dễ bị ô nhiễm từ thành thị/nước bão, thú vật hoang dã, nông nghiệp, giải trí và nước thải.

USEPA cũng yêu cầu MWDSC hoàn thành đánh giá Nước Nguồn (SWA) để sử dụng thông tin thu thập trong cuộc điều tra vệ sinh lưu vực sông. MWDSC đã hoàn thành SWA trong tháng 12 năm 2002. SWA được sử dụng để định giá đến sự nguy hiểm của nước nguồn ô nhiễm và giúp xác định xem có các biện pháp nào để bảo vệ an toàn hơn.

Một bản sao về bản tóm tắt mới nhất của một trong hai cuộc khảo sát vệ sinh lưu vực sông hoặc có thể tìm được SWA bằng cách gọi MWDSC tại số điện thoại (213) 217-6850.

Sự Thảm Định Nước Ngầm

Sự thảm định những nguồn nước uống cho Khu Vực Những Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove được hoàn tất vào tháng 12 năm 2002. Những nguồn nước ngầm được xem là rất hại cho những hoạt động sau đây liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện trong sự cung cấp nước: Được biết những chất gây ô nhiễm trong lông chim, di tích lịch sử và các hoạt động nông nghiệp, áp dụng phân bón, và các công viên. Những nguồn nước ngầm được xem là hại nhất cho những hoạt động sau đây không liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện: được xác nhận do các lỗ thủng những bồn lưu trữ ngầm, máy giặt khô, trạm xăng, rửa hình/in.

Bản sao về sự đánh giá có sẵn cho quý vị tại Bộ Y Tế Công Cộng tại, văn phòng Địa Phương, Santa Ana, 28 Civic Center Plaza Room 325, Santa Ana, CA 92701. Quý vị có thể yêu cầu một bản đánh giá tóm tắt, xin liên lạc với Bộ Phận Các Dịch Vụ Nước của Thành Phố Garden Grove tại số (714)741-5395.

Muốn Thêm Thông Tin?

Có nhiều thông tin phong phú trên mạng về Chất Lượng Cho Nước Uống và các vấn đề về nước. Một vài trang web rất tốt – cả hai cho địa phương và cả quốc gia – Để tự bắt đầu nghiên cứu:

Thành Phố Garden Grove: www.ci.garden-grove.ca.us • **Khu Vực Nước Thành Phố của Quận Cam:** www.mwdoc.com

Khu Vực Nước của Quận Cam: www.ocwd.com • **Nền Giáo Dục Nước:** www.watereducation.org

Khu Vực Nước Metropolitan của Miền Nam California: www.mwdh2o.com

Bộ Y Tế Công Cộng của California, Khu Vực Nước Uống và Quản Lý Bảo Vệ Môi Trường: www.cdph.ca.gov/certlic/drinkingwater

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ: www.epa.gov/safewater/

Bộ Tài Nguyên Nước của California: www.water.ca.gov

Mẹo Bảo Tồn Nước: www.bewaterwise.com • www.wateruseitwisely.com

Những Câu Hỏi về Nước của Quý Vị ?

Liên Lạc chúng tôi để được trả lời

Thông tin về báo cáo này, hoặc chất lượng nước của quý vị nói chung, xin vui lòng liên lạc với Zachary Barrett, Giám Sát Chất Lượng Nước, hoặc Cel Pasillas hoặc Cody Nicolae, Các Kỹ Thuật Viên Chất Lượng Nước, tại (714) 741-5395.

Những buổi họp của Công Cộng của Hội Đồng Thành Phố được tổ chức vào ngày thứ Ba, tuần thứ hai và tuần thứ tư của mỗi tháng lúc 6:45 chiều, trong phòng họp của Hội Đồng Thành Phố tại Trung Tâm Hội Nghị Cộng Đồng, 11300 Stanford Avenue, Garden Grove, California. Quý vị có thể liên lạc đến Thư Ký Văn Phòng của Thành Phố, Garden Grove City Hall, 11222 Acacia Parkway, Garden Grove, CA 92840 hoặc gọi số

(714)741-5040 về bất cứ thông tin gì liên quan đến những buổi họp của Hội Đồng Thành Phố. Xin vui lòng tham gia vào những buổi họp.

Để biết thêm thông tin về các tác hại của chất gây ô nhiễm được liệt kê trong bảng dưới đây, Xin gọi USEPA đường dây nóng tại số (800) 426-4791.

This report contains important information about your drinking water.

Translate it, or speak with someone who understands it.

For more information call Water Services at (714) 741-5395.

Este informe contiene información muy importante sobre su agua potable. Tradúzcalo o hable con alguien que lo entienda bien.

Spanish

Bản báo cáo có ghi những chi tiết quan trọng về phẩm chất nước trong cộng đồng quý vị. Hãy nhờ người thông dịch, hoặc hỏi một người bạn biết rõ về vấn đề này.

Vietnamese

이 보고서에는 귀하가 거주하는 지역의 수질에 관한 중요한 정보가 들어 있습니다. 이것을 번역하거나 충분히 이해하시는 친구와 상의하십시오.

Korean



City of Garden Grove

Public Works Department / Water Service Division

13802 Newhope Street • Garden Grove, California 92843